

KẾ HOẠCH

**thực hiện Chương trình hành động số 48-CTr/TU, ngày 16/8/2026
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổ chức triển khai thực hiện
Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương
Đảng tại Hội nghị lần thứ ba khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi
Luật Đất đai và các luật có liên quan; Kế hoạch số 07-KH/TW, ngày 28/7/2026
của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 28/7/2026
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng**

Thực hiện Chương trình hành động số 48-CTr/TU, ngày 16/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Hội nghị lần thứ ba khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan; Kế hoạch số 07-KH/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Ban Thường vụ Đảng ủy xã Na Dương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 21-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW và Chương trình hành động số 48-CTr/TU thành các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã Na Dương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai; khai thác, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy hoạch, đúng pháp luật, phát huy đất đai trở thành nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và nâng cao đời sống Nhân dân.

2. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng các nội dung của Nghị quyết số 21-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW và Chương trình hành động số 48-CTr/TU đến cán bộ, đảng viên, công chức, các chi, đảng bộ trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong quản lý, sử dụng đất đai.

3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quản lý chặt chẽ quỹ đất, hồ sơ địa chính, đất công, đất chưa sử dụng, đẩy nhanh số hóa, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai, thực hiện tốt công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng. Gắn quản lý, sử dụng đất với quy

hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã, nhất là phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ, nông nghiệp, lâm nghiệp, kết cấu hạ tầng và các dự án trọng điểm trên địa bàn.

4. Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, tiến độ và sản phẩm của từng tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, chi, đảng bộ trực thuộc và người đứng đầu. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm các vi phạm. Việc triển khai thực hiện phải bảo đảm nghiêm túc, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã và cấp có thẩm quyền những vấn đề vượt thẩm quyền; định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và đề ra nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của xã.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã Na Dương theo hướng chặt chẽ, thống nhất, công khai, minh bạch, đúng pháp luật, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững; quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý nguồn lực đất đai, gắn với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quản lý, sử dụng đất; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, số hóa và cập nhật hồ sơ, dữ liệu đất đai; nâng cao chất lượng công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quản lý biến động đất đai, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng. Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, người sử dụng đất, doanh nghiệp và Nhân dân; hạn chế tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, vi phạm pháp luật về đất đai; góp phần tạo quỹ đất và nguồn lực phục vụ phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ, nông nghiệp, lâm nghiệp, kết cấu hạ tầng và các dự án trọng điểm trên địa bàn; bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và ổn định xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn đến năm 2027

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời các quy định của Luật Đất đai và các luật có liên quan, văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương, của tỉnh; rà soát các quy định, quy trình thuộc thẩm quyền của xã, kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ những quy định còn chồng chéo, bất cập, khó khăn trong quá trình thực hiện.

Đến hết năm 2026, hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu số đối với toàn bộ các thửa đất đã được thu thập thông tin, dữ liệu; bảo đảm dữ liệu được chuẩn hoá, cập nhật, kết nối, chia sẻ và khai thác theo yêu cầu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất,

dùng chung".

Tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác thống kê, kiểm kê đất đai theo quy định; phối hợp thực hiện kiểm kê chuyên đề về hiện trạng đất trồng lúa, đất rừng bảo đảm số liệu phản ánh đúng hiện trạng sử dụng đất; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích.

Đến hết năm 2027, cơ bản hoàn thành đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với diện tích chưa có trong cơ sở dữ liệu; ưu tiên khu vực trung tâm xã, khu vực phát triển đô thị, công nghiệp - dịch vụ, các khu vực có nhiều dự án đầu tư, giải phóng mặt bằng, biến động đất đai và nơi thường phát sinh tranh chấp, khiếu nại

Thực hiện công khai, minh bạch các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các nội dung khác theo quy định; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và thực hiện đăng ký đất đai, đăng ký biến động đất đai theo quy định.

Tập trung rà soát, phân loại và xây dựng phương án xử lý đối với các trường hợp dự án chậm tiến độ, đất bỏ hoang, đất công do xã quản lý, đất chưa sử dụng, đất bị lấn chiếm, đất có nguồn gốc nông, lâm trường, các trường hợp tồn đọng kéo dài về cấp Giấy chứng nhận, bồi thường, tái định cư, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và lộ trình xử lý đối với từng trường hợp.

2.2. Giai đoạn đến năm 2030

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tỉnh về quản lý, sử dụng đất; thực hiện phân công, phân cấp rõ ràng, gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, trách nhiệm của người đứng đầu và trách nhiệm giải trình trong quản lý đất đai; kịp thời tổng hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những quy định không còn phù hợp với thực tiễn.

Hoàn thiện, duy trì và khai thác hiệu quả hệ thống hồ sơ, thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã theo hướng số hóa, tập trung, thống nhất, chính xác, cập nhật và liên thông; phối hợp kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu đất đai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu có liên quan theo quy định; phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và giám sát của Nhân dân.

Khắc phục cơ bản, tiến tới xử lý dứt điểm tình trạng sử dụng đất lãng phí, đất bỏ hoang, đất chậm đưa vào sử dụng, sử dụng đất sai mục đích; rà soát, xử lý các tồn tại, vướng mắc về đất đai kéo dài qua nhiều thời kỳ. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát nhằm phòng ngừa đầu cơ, trục lợi từ đất đai; không để phát sinh điểm nóng mới về đất đai, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm.

Quản lý chặt chẽ, khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững nguồn lực đất đai; bảo đảm việc phân bổ, sử dụng quỹ đất phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã. Ưu tiên quỹ đất phục vụ phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ, kết cấu hạ tầng, nông nghiệp, lâm nghiệp, các công trình phúc lợi xã hội và các dự án trên địa bàn.

Bảo đảm quỹ đất phục vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; quản lý chặt chẽ đất nông nghiệp, đất rừng, đất có giá trị về môi trường, sinh thái; bảo đảm sử dụng đất gắn với phát triển sinh kế bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân, nhất là các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ bị thu hồi đất và các nhóm dân cư còn khó khăn.

Phấn đấu đến năm 2030, công tác quản lý và sử dụng đất trên địa bàn xã Na Dương được thực hiện theo hướng kỷ cương, công khai, minh bạch, hiện đại, hiệu quả, cơ bản khắc phục các tồn tại lịch sử; hồ sơ, dữ liệu đất đai được quản lý đầy đủ, cập nhật; vi phạm đất đai được phát hiện, xử lý kịp thời; quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, người sử dụng đất, doanh nghiệp và Nhân dân được bảo đảm.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Thống nhất nhận thức về quản lý và sử dụng đất trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo UBND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các chi, đảng bộ trực thuộc đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 21-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW và Chương trình hành động số 48-CTr/TU đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của đất đai là tài nguyên đặc biệt của quốc gia, là nguồn lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội, là không gian sinh tồn, phát triển, gắn với quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường.

Quán triệt và thực hiện nghiêm nguyên tắc đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý; quản lý, phân bổ và sử dụng đất phải bảo đảm lợi ích chung, công bằng, tiết kiệm, hiệu quả, bền vững; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người sử dụng đất. Không để xảy ra thất thoát, lãng phí tài sản công; kiên quyết phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đầu cơ, trục lợi và lợi ích nhóm trong quản lý, sử dụng đất.

Chuyển từ tư duy quản lý hành chính sang quản trị đất đai hiện đại, công khai, minh bạch, dựa trên dữ liệu; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, cơ sở dữ liệu đất đai, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai. Lấy tính chính xác, đầy đủ và khả năng khai thác của dữ liệu; mức độ công khai, minh bạch; trách nhiệm giải trình và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm những tiêu chí quan trọng đánh giá hiệu quả quản lý.

Đưa nội dung quản lý, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, chấp hành pháp luật về đất đai, phòng, chống vi phạm pháp luật về đất đai vào nội dung sinh hoạt của các

chi, đảng bộ trực thuộc và công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở; gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cán bộ, công chức. Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong quản lý, sử dụng đất và thực hiện các quy định của pháp luật về đất đai.

Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về đất đai; chủ động cung cấp, cập nhật thông tin về quá trình sử dụng đất, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng đất; tham gia giám sát việc quản lý, sử dụng đất, kịp thời phản ánh các hành vi vi phạm, lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực đất đai.

Gắn việc nâng cao nhận thức với hành động cụ thể của từng tổ chức, cá nhân, bảo đảm cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu đúng, thực hiện đúng quy định pháp luật; tạo chuyển biến rõ nét về ý thức, trách nhiệm và kỷ luật trong quản lý, sử dụng đất trên địa bàn xã Na Dương.

2. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách quản lý và sử dụng đất đồng bộ với thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Tập trung triển khai cụ thể hoá các cơ chế, chính sách trong quản lý đất đai thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn của cấp trên bảo đảm đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi, ổn định; tinh thần xuyên suốt là khơi thông nguồn lực đất đai nhưng không buông lỏng quản lý, thúc đẩy phát triển nhưng không để thất thoát tài sản công, gia tăng bất bình đẳng hoặc ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp.

2.1. Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Đổi mới, nâng cao chất lượng lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo Luật Đất đai; bảo đảm thống nhất, đồng bộ; rà soát nhu cầu sử dụng đất, phân bổ quỹ đất hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm cho các công trình, dự án quan trọng; dành quỹ đất phù hợp cho tái định cư và các thiết chế phục vụ Nhân dân.

Quản lý chặt chẽ đất trồng lúa, đất rừng sản xuất, khu vực có nguy cơ thiên tai; việc điều chỉnh, chuyển đổi phải đúng thẩm quyền, đúng tiêu chí, công khai, minh bạch, bảo đảm an ninh lương thực, an ninh sinh thái và lợi ích lâu dài.

Triển khai thực hiện cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tích hợp dữ liệu không gian, bản đồ, chỉ tiêu sử dụng đất và tình trạng thực hiện dự án; công khai để người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận, giám sát; kiểm tra, xử lý nghiêm tình trạng quy hoạch treo, dự án treo, sử dụng đất không đúng quy hoạch, kế hoạch.

2.2. Về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất

Thực hiện giao đất, cho thuê đất chủ yếu thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất đối với quỹ đất do Nhà nước quản lý; áp dụng quy định rõ điều kiện, tiêu chí, trình tự, trách nhiệm và cơ chế giám sát từng phương thức, bảo đảm công khai, minh bạch, cạnh tranh, lựa chọn đúng chủ thể có năng lực

và phương án sử dụng đất hiệu quả.

Rà soát, kiểm soát chặt chẽ các trường hợp giao đất, cho thuê đất không qua đấu giá, đấu thầu; trường hợp nhà đầu tư thoả thuận nhận quyền sử dụng đất; chuyển mục đích sử dụng đất, nhất là đất trồng lúa, đất rừng sản xuất....

Thực hiện linh hoạt hình thức cho thuê đất trả tiền hằng năm hoặc trả tiền một lần theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với mục đích sử dụng đất, quy mô, thời hạn thực hiện dự án và khả năng tài chính của nhà đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án có năng lực, sử dụng đất hiệu quả, đúng mục đích. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát sau khi giao đất, cho thuê đất; thường xuyên rà soát tiến độ triển khai, tình hình sử dụng đất của các dự án, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các trường hợp vi phạm. Kiên quyết đề xuất thu hồi đất đối với các dự án không triển khai, chậm tiến độ theo quy định, vi phạm pháp luật về đất đai, không còn nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng đất không hiệu quả.

Bảo đảm bình đẳng, công khai, minh bạch trong tiếp cận và sử dụng đất đai giữa khu vực công và khu vực tư, tạo môi trường thuận lợi, cạnh tranh lành mạnh cho các tổ chức, doanh nghiệp và người dân; thực hiện nghiêm các quy định về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, bảo đảm đúng quy hoạch, kế hoạch và đúng quy định của pháp luật. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, đơn giản hóa quy trình, công khai đầy đủ thành phần hồ sơ, trình tự, thời gian giải quyết và các khoản phí, lệ phí; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa hồ sơ, dữ liệu đất đai, rút ngắn thời gian xử lý, hạn chế phát sinh chi phí không cần thiết.

2.3. Về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng

Thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đúng Hiến pháp và pháp luật, công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan, bảo đảm hài hoà lợi ích, giảm thiểu khiếu kiện, ổn định đời sống Nhân dân và đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án.

Chuyển mạnh từ tư duy chỉ bồi thường đất đai, tài sản bị thu hồi sang tái thiết cuộc sống cho người dân khi Nhà nước thu hồi đất; các khu tái định cư phải được chuẩn bị trước, có hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, dịch vụ thiết yếu đồng bộ, điều kiện ở và sinh kế bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ; quan tâm đào tạo nghề, chuyển đổi việc làm, hỗ trợ sản xuất và an sinh lâu dài.

Tăng cường đối thoại, tiếp thu, giải trình; phòng ngừa trực lợi chính sách, xây dựng trái phép, chuyển nhượng, tách thửa, thay đổi hiện trạng sau khi có thông báo thu hồi đất.

2.4. Về giá đất, tài chính đất đai

Tổ chức xây dựng, cập nhật bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất dựa trên dữ liệu đầy đủ, phương pháp khoa học, thông tin thị trường tin cậy, công khai, minh bạch; bảo đảm giá đất phù hợp tình hình thực tế, mục tiêu phát triển, chi phí đầu vào

hợp lý, hài hoà lợi ích giữa Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư.

Thực hiện đầy đủ các chính sách tài chính đất đai; phân bổ, sử dụng hiệu quả nguồn thu từ đất; ưu tiên nguồn lực cho hạ tầng, tái định cư, vùng khó khăn và các nhiệm vụ an sinh xã hội.

Tăng cường chống thất thu, không để bị thao túng giá, hình thành giá ảo trong đấu giá, đấu thầu, chuyển nhượng; xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định.

2.5. Về công cụ tài chính và chính sách thuế

Tổ chức thực hiện kịp thời các chính sách tài chính, thuế về đất đai theo lộ trình của Trung ương nhằm khuyến khích sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả; tăng chi phí đối với đất bỏ hoang, chậm đưa vào sử dụng, đầu cơ đất, găm giữ đất, sử dụng nhiều đất không hợp lý; đồng thời áp dụng chính sách phù hợp đối với sản xuất, kinh doanh, nhà ở cho thuê, lĩnh vực ưu đãi đầu tư và địa bàn ưu đãi đầu tư.

Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuế, phí và lệ phí; hiện đại hoá quy trình xác định, thông báo, thu, nộp, đối soát nghĩa vụ tài chính; mở rộng thanh toán điện tử, liên thông dữ liệu giữa cơ quan tài chính, thuế, nông nghiệp và môi trường, kho bạc, ngân hàng, công chứng và đăng ký đất đai.

Thực hiện đầy đủ chính sách miễn, giảm, ưu đãi về thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, người có thu nhập thấp, người có nhà ở duy nhất, gia đình người có công với cách mạng; bảo đảm công khai, đúng đối tượng, không để lợi dụng, trục lợi.

2.6. Về thị trường quyền sử dụng đất và thị trường bất động sản

Công khai thông tin quy hoạch, pháp lý dự án, giá đất, giá giao dịch, nghĩa vụ tài chính, thế chấp, tranh chấp và tình trạng sử dụng đất.

Đẩy mạnh thương mại hoá quyền sử dụng đất; thanh toán qua ngân hàng, hạn chế sử dụng tiền mặt phù hợp từng loại chủ thể và phương thức giao dịch; kiểm soát chặt chẽ hoạt động môi giới, đấu giá, huy động vốn, phân lô, bán nền.

Phát triển thị trường cho thuê đất nông nghiệp, tạo điều kiện tích tụ, tập trung đất đai cho sản xuất nông nghiệp quy mô phù hợp; hỗ trợ kết nối doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân trong khai thác quỹ đất nông nghiệp.

Hoàn thiện cơ chế xử lý quyền sử dụng đất khi doanh nghiệp phá sản, tái cơ cấu hoặc chuyển giao dự án, kiên quyết thu hồi dự án không còn khả năng triển khai, bảo vệ quyền lợi của Nhà nước, người dân, nhà đầu tư và các bên liên quan.

2.7. Về quản lý, sử dụng đất nông nghiệp

Thúc đẩy, tạo điều kiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển nông nghiệp hàng hoá, nông nghiệp sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, công nghệ cao; khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị nhưng không làm mất sinh kế, quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất.

Quản lý chặt chẽ đất trồng lúa, đất rừng, đất nông nghiệp, thực hiện đánh giá đầy đủ hiệu quả trước khi chuyển đổi; có giải pháp phục hồi, nâng cao chất lượng đất, chống thoái hoá, xói mòn, ô nhiễm, sử dụng đất nông nghiệp tiết kiệm, bền vững.

Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý dứt điểm diện tích đất có nguồn gốc từ các công ty nông, lâm nghiệp sử dụng không hiệu quả, giao khoán không đúng đối tượng, bị lấn chiếm, tranh chấp; phân định rõ diện tích tiếp tục sử dụng và diện tích bàn giao địa phương quản lý; tổ chức giao đất, cho thuê đất, hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình để tạo cơ sở pháp lý vững chắc phát triển kinh tế rừng bền vững.

Ưu tiên giải quyết đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ không có đất sản xuất; gắn giao đất với hỗ trợ sinh kế, hạ tầng, tín dụng, khoa học, kỹ thuật và cơ chế quản lý hiệu quả không để người dân chuyển nhượng sau khi được giao đất.

2.8. Thực hiện các quy định của pháp luật đối với quản lý và sử dụng đất kết hợp đa mục đích

Tổ chức thực hiện chặt chẽ các quy định về sử dụng đất kết hợp đa mục đích, bảo đảm đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, mục đích sử dụng đất. Khuyến khích khai thác hợp lý, hiệu quả tiềm năng đất đai, gắn với bảo vệ tài nguyên, môi trường và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất.

Rà soát các mô hình sử dụng đất đa mục đích đang triển khai; hướng dẫn hoàn thiện thủ tục, nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp đủ điều kiện; xử lý trường hợp lợi dụng mô hình đa mục đích để chuyển mục đích trái phép, xây dựng sai phép, phân lô, bán nền, trục lợi hoặc làm thất thoát tài sản công.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã; thường xuyên cập nhật biến động, chuẩn hoá, làm sạch dữ liệu, số hoá hồ sơ.

Rà soát, thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính về đất đai trên cơ sở sử dụng tối đa cơ sở dữ liệu đất đai và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; đơn giản hoá thủ tục, giảm giấy tờ, thời gian, chi phí tuân thủ; cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, hồ sơ điện tử, kết quả điện tử; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thanh toán không dùng tiền mặt, tra cứu tiến độ và đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác đất đai, định giá, bồi thường, giải phóng mặt bằng, đo đạc, giải quyết khiếu nại, tố cáo; có cơ chế thu hút nhân lực chất lượng cao, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm đáp ứng yêu cầu quản trị hiện đại.

4. Đổi mới, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tập trung lĩnh vực, dự án có nguy cơ cao, các khâu quy hoạch, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích, định giá, đấu giá, đấu thầu, bồi thường, tái định cư và quản lý đất công.

Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu; xử lý nghiêm, kịp thời hành vi vi phạm, bao che, nhúng nhũn, gây phiền hà, làm sai lệch hồ sơ, thông đồng, móc ngoặc, lợi ích nhóm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công khai kết quả xử lý theo quy định, đồng thời biểu dương cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện tốt.

Nâng cao chất lượng tiếp công dân, đối thoại, hoà giải, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở; rà soát, giải quyết dứt điểm vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài; bảo đảm đúng pháp luật, có lý, có tình, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người dân, hạn chế phát sinh khiếu kiện vượt cấp.

5. Tập trung giải quyết cơ bản những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc kéo dài liên quan đến quản lý và sử dụng đất

Tổ chức tổng rà soát, lập danh mục, phân loại, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm, thẩm quyền, lộ trình và thời hạn xử lý đối với các tồn tại về đất đai; công khai kết quả, thường xuyên kiểm tra tiến độ, không để kéo dài, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

Tập trung rà soát, phân loại và xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc về đất đai, nhất là đất có nguồn gốc từ nông, lâm nghiệp; quỹ đất dôi dư sau sắp xếp, sáp nhập; đất của các cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp đã di dời; đất sử dụng sai mục đích, lấn chiếm, tranh chấp; đất sử dụng kết hợp đa mục đích và các trường hợp có nguồn gốc, hồ sơ phức tạp do lịch sử để lại.

Thực hiện thu hồi đất, chấm dứt dự án đối với chủ đầu tư vi phạm nghiêm trọng, không có khả năng tiếp tục thực hiện; tổ chức đấu giá, đấu thầu, giao lại cho chủ thể có năng lực; đồng thời xem xét tháo gỡ khó khăn khách quan, hoàn thiện thủ tục đối với dự án có khả năng triển khai, tránh lãng phí nguồn lực.

Chủ động nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền cơ chế đặc thù xử lý những vấn đề vượt thẩm quyền, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, không làm thất thoát tài sản nhà nước; định kỳ sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm.

6. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao vai trò quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong quản lý và sử dụng đất

Cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và tổ chức thi hành chính sách, pháp luật về đất đai; chịu trách nhiệm nếu để tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý vi phạm pháp luật, trục lợi, gây thất thoát, sử dụng lãng phí đất đai.

Đưa mục tiêu, nhiệm vụ quản lý và sử dụng đất vào chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm; gắn kết quả thực hiện với đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và trách nhiệm người đứng đầu.

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tạo điều kiện để Nhân dân tiếp cận thông tin, tham gia góp ý, giám sát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thu hồi đất, bồi thường, tái định cư, giá đất, đấu giá, đấu thầu và quản lý đất công; kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị.

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, Công an, Quân sự; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến về đất đai cho người dân.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã

Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình hành động số 48-CT/TU và Kế hoạch này; xây dựng kế hoạch cụ thể chi tiết, cụ thể hóa vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm để tổ chức thực hiện.

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện; tham mưu tổng hợp báo cáo cấp trên khi có yêu cầu; chủ trì tham mưu sơ kết, tổng kết và đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn.

2. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ giúp Ban Thường vụ Đảng ủy xã theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 48-CTr/TU và Kế hoạch này; báo cáo định kỳ, đột xuất cho Ban Thường vụ Đảng ủy xã kết quả thực hiện và đề xuất các vấn đề cần lãnh đạo, chỉ đạo.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan quán triệt, tuyên truyền việc thực hiện Chương trình hành động số 48-CTr/TU và Kế hoạch này; theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, dư luận của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện. Chú trọng công tác dân vận chính quyền, kịp thời phát hiện, định hướng và xử lý các thông tin sai lệch, tiêu cực có thể ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, kinh doanh của xã.

Tăng cường giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh; thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị

chính đáng của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp để phản ánh với cấp ủy, chính quyền xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

4. Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy xã và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai đầy đủ nội dung Chương trình hành động số 48-CTr/TU và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và nhân dân; căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị để cụ thể hóa thành nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện; đồng thời kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy xã (qua Ủy ban nhân dân xã) để xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c);
- Văn phòng Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Ban XDĐ, UBKT, VP Đảng ủy xã;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy xã;
- Các phòng, ban, ngành xã;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy xã.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Hứa Văn Cường